

Bản án số: 115/2017/HSPT
Ngày: 14/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Luông;
Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 143/2017/HSPT ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Ngô Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã T.

Họ và tên bị cáo kháng cáo: Ngô Văn H, sinh năm 1995, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; HKTT: Thôn V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: Số 121/2B khu phố 1, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 10/12; con ông Ngô S, sinh năm 1947 và bà Trương Thị B, sinh năm 1957; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn H là tài xế lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ vận tải (sau đây viết tắt là TNHH TM DV VT) V, địa chỉ tại số 12/2A đường 58, khu phố 5, phường P, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa ký hợp đồng lao động.

Khoảng 12 giờ ngày 13/10/2016, Ngô Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-689.64 kéo romooc 81R-001.98 lưu thông trên tuyến đường ĐT 747B từ hướng ngã tư lô 349 về hướng vòng xoay K. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 1, xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương xảy ra tai nạn với xe mô tô biển 61E1-508.92 do Võ Thị Q (sinh ngày 12/11/1998, HKTT: Xã L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển đang chạy song song cùng chiều.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Q xử lý kém, phanh gấp khi điều khiển xe mô tô biển số 61E1-508.92 dẫn đến xe 61E1-508.92 ngã ra hướng giữa đường, Q ngã vào khoảng trống bên hông phải romooc 81R-001.98 và bị các cặp bánh sau bên phải romooc 81R-001.98 cán qua người Q. Hậu quả: Q chết tại hiện trường, xe mô tô 61E1-508.92 hư hỏng.

Công an thị xã T tiến hành kiểm tra các loại giấy tờ liên quan đến Ngô Văn H (sinh năm 1995, HKTT: Thôn V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế) có thu giữ một bộ hồ sơ thi giấy phép lái xe và 01 giấy phép lái xe hạng FC số 790145981286 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/11/2015 có giá trị sử dụng đến 25-11-2020 mang tên Hồ Thanh H (sinh ngày 18/5/1990, HKTT: Xã E, huyện F, tỉnh Bình Thuận). Ngô Văn H khai nhận chưa có giấy phép lái xe nên nhờ người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) làm giả và lấy tên là Hồ Thanh H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành điều tra, xác minh: Giấy phép lái xe hạng FC, số 790145981286 Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh không quản lý (bút lục 42, 44).

Kết luận giám định số 16/GĐ-PC54, ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương như sau: Chế bản in trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) so với chế bản in trên tài liệu mẫu (ký hiệu M1) không phải do cùng một chế bản in ra; Hình dấu chữ ký mang tên “Dương Hồng T”, hình dấu tròn có nội dung “*C.H.X.H.C.N.VIỆT NAM*THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH-SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A2) so với hình dấu chữ ký của Dương Hồng T, hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu (ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra (bút lục 46).

Quá trình điều tra Ngô Văn H khai: Khoảng tháng 02 đến tháng 03 năm 2016, H gặp một người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đăng kiểm xe quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, trong lúc nói chuyện với nhau thì D hỏi H có nhu cầu làm giả giấy phép lái xe hạng FC không với số tiền 4.000.000 đồng – H đồng ý (do trước đó H đi phụ xe và đã tập lái xe tải container). Sau đó, H đưa trước cho D số tiền 1.500.000 đồng và 06 tấm ảnh 3x4 của H, đồng thời D hẹn H một tuần sau lấy giấy phép lái xe và đưa số tiền còn lại cho D. Khi có Giấy phép lái xe hạng FC giả mang tên Hồ Thanh H, Ngô Văn H xin vào làm tại Công ty TNHH TM DV VT V để xin lái xe và xuất trình giấy phép lái xe hạng FC mang tên Hồ Thanh H cho ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1986, HKTT: Thôn M, xã N, huyện O, tỉnh Thanh Hóa) là quản lý của Công ty. Ông T hỏi chứng minh nhân dân thì H bảo H đưa sau và đến ngày 13/10/2016 khi H còn trong thời gian thử việc thì xảy ra tai nạn (bút lục 27, 73, 80).

Đối với vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 13/10/2016 giữa xe ô tô biển số 51C-689.64 kéo romooc 81R-001.98 do Ngô Văn H điều khiển và xe mô tô biển số 61E1-508.92 do Võ Thị Q điều khiển. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định không có dấu hiệu của tội phạm nên ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ tai nạn giao thông (bút lục 13).

Đối với hành vi nhận làm giấy phép lái xe hạng FC giả của D (không rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiếp tục điều tra xác minh xử lý.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 267; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 31/8/2017, bị cáo Ngô Văn H làm đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xác định tội danh, điều luật và tuyên xử hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan” theo khoản 1, Điều 267 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thừa nhận bị cáo H có nhờ người khác làm giả giấy phép lái xe hạng FC số 790145981286 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/11/2015 có giá trị sử dụng đến ngày 25/11/2020 mang tên Hồ Thanh H nhằm mục đích lừa dối Công ty TNHH TM DV VT V để đủ điều kiện lái xe tải loại container và xuất trình giấy phép lái xe khi bị cơ quan chức năng kiểm tra. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng tháng 3/2016, Ngô Văn H có nhờ một người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) làm giả giấy phép lái xe hạng FC số 790145981286 mang tên Hồ Thanh H nhằm mục đích lừa dối Công ty TNHH TM DV V để đủ điều kiện lái xe tải loại container và xuất trình giấy phép lái xe khi bị cơ quan chức năng kiểm tra. Lời khai của bị cáo H phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm cùng các chứng cứ điều tra có tại hồ sơ. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Văn H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan” theo khoản 1 Điều 267 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là sử dụng tài liệu, giấy tờ giả để lừa dối Công ty TNHH TMDV V khiến cho Công ty tin rằng bị cáo đủ khả năng lái xe hạng FC và được cơ quan chức năng cấp Giấy phép lái xe hạng FC nên Công ty mới giao cho bị cáo điều khiển xe container tham gia giao thông. Như vậy, bị cáo H đã sử dụng giấy tờ giả nhằm lừa dối Công ty TNHH TM DV V, cơ quan chức năng nên

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội về hành vi làm giả tài liệu của cơ quan là phù hợp.

[3] Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Văn H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T;

Áp dụng khoản 1 Điều 267; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí Hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn H phải nộp 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã T; | 2 |
| - VKSND thị xã T; | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã T; | 1 |
| - Phòng PV27 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thị xã T; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Mỹ Hương